

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 83/2026/HS-PT

Ngày: 18 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Huy Lương.

Các Thẩm phán: ông Trần Văn San và ông Nguyễn Quốc Trưởng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hằng và ông Đặng Văn Phú – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2026/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 06 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1962; số định danh cá nhân 037062011142; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn A X, xã Y, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10. Con ông Nguyễn Đôn C (đã chết) và bà Bùi Thị G (đã chết); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ là bà Hoàng Thị M, sinh năm 1960; con: 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; tạm giam, tạm giữ: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn L, sinh năm 1973; số định danh cá nhân 037073010417; địa chỉ: thôn X, xã Y, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/10/2025, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Văn M1 cùng đến trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tại xóm I L, xã P, tỉnh Ninh Bình để thắc mắc bản án dân sự đã có hiệu lực pháp luật thì được bảo vệ hướng dẫn đến phòng tiếp dân tại tầng 1 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình gặp chị Đinh Thị Hồng H2 là Phó Chánh Văn phòng Tòa án. Tại phòng tiếp dân, ông Nguyễn Văn M1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H1 có ý kiến không đồng ý với việc chia tài sản của ông C và bà G đã để lại, chị H2 đã hướng dẫn H và ông M1 làm đơn đề nghị gửi Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình để được giải quyết theo quy định pháp luật.

Sau khi được chị H2 hướng dẫn, 04 người rời khỏi phòng tiếp dân, không đi về nhà mà đi dọc hành lang các tầng của trụ sở Tòa án với mục đích tìm gặp đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân khu vực 4 đề nghị giải quyết. Khi đi qua phòng làm việc của ông Bùi Văn L là Phó Chánh án Tòa án nhân dân khu vực 4, thấy ông L ngồi trong phòng, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q tự mở cửa vào phòng và đề nghị làm việc với ông L. Thấy H vào phòng đề nghị giải quyết vụ việc liên quan đến bản án đã có hiệu lực pháp luật, ông L giải thích về việc không tiếp công dân ở phòng làm việc cá nhân và mời Họ xuống phòng tiếp công dân của Tòa án nhân dân khu vực 4 để làm việc.

Đến khoảng 15 giờ 26 phút cùng ngày, ông L đi xuống phòng tiếp dân tại tầng 1 của Tòa án nhân dân khu vực 4 thì Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn Q liên tục nói to tiếng, chửi bới lăng mạ ông L, yêu cầu ông L viết văn bản hủy bỏ bản án chia thừa kế đối với tài sản mà ông C và bà G đã để lại. Do ồn ào nên có nhiều cán bộ của Tòa án phải bỏ dở các công việc đang thực hiện để đến phòng tiếp dân để cùng giải quyết sự việc và giải thích về quy trình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên, H cùng H1, Q tiếp tục to tiếng, chửi bới, đồng thời ông Nguyễn Văn M1 có lời nói cho rằng ông L nhận tiền để xử bản án trên; Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H1 đe dọa sẽ đánh ông L.

Thấy 03 người gây mất an ninh trật tự, không chấp hành quy định, ông L đứng lên để đi ra khỏi phòng thì H, Q và H1 đẩy và giữ ông L không cho rời khỏi phòng tiếp dân, yêu cầu ông L viết giấy hủy bản án. Đến 15 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi nhận được tin báo, Tổ công tác Công an xã P có mặt giải thích, yêu cầu những người này giữ trật tự và thực hiện đúng quy trình thì H, Q và H1 vẫn tiếp tục có hành vi to tiếng gây mất trật tự, đe dọa ông Bùi Văn L, đẩy không cho ông L rời khỏi phòng tiếp dân, yêu cầu ông L viết văn bản hủy bỏ bản án nêu trên. Lúc này, H đi ra ngoài rồi quay lại Phòng tiếp dân, dùng tay phải tát vào má bên phải của ông L một phát, trước sự chứng kiến của những người có mặt. Lực lượng Công an xã đã ngăn cản, yêu cầu các đối tượng chấp hành quy định không gây mất an ninh trật tự. Tuy nhiên, các đối tượng không dừng lại mà tiếp tục hò hét, chửi bới. Sau đó, lực lượng Công an xã đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã P để làm việc.

Quá trình điều tra, chính quyền địa phương và cơ quan bên cạnh Tòa án trên địa bàn xóm I L, xã P, tỉnh Ninh Bình đã có báo cáo gửi về cơ quan điều tra. Nội dung các báo cáo đều phản ánh: Việc ngày 13/10/2025 Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn Q đến Tòa án nhân dân khu vực 4 nói to tiếng, chửi bới lăng mạ ông L đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, làm gián đoạn hoạt động của các cơ quan, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra xử lý nghiêm minh hành vi của các đối tượng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 26-03-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm 1 Điểm 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.
2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

...

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H...

Ngày 31-03-2026, bị cáo Nguyễn Văn H làm đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình với nội dung: án sơ thẩm xử phạt bị cáo 7 tháng tù là quá nặng; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm: bị cáo giao nộp thêm đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung: bị cáo tuổi cao, vợ bị cáo sức khỏe yếu không tự sinh hoạt một mình được, các con đã xây dựng gia đình không ở chung với vợ chồng bị cáo. Kèm theo đơn, bị cáo giao nộp 01 bản photo không có công chứng chứng thực Phiếu quân nhân Nguyễn Văn H số hiệu QN 82.177.153

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo không nộp bổ sung thêm tài liệu chứng cứ. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo

của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 26-03-2026 của Toà án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe kiểm sát viên phát biểu ý kiến; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

[1.1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng cũng như các dữ liệu trích xuất camera và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Từ khoảng 15 giờ 26 đến 16 giờ 30 ngày 13/10/2025, bị cáo Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn Q đã tới phòng tiếp dân tại tầng 1, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình có hành vi hò hét, chửi bới. Trong quá trình hò hét, chửi bới, bị cáo H dùng tay phải tát vào má bên phải của ông L cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình nhưng không gây thương tích. Sự việc đã làm đình trệ việc tiếp công dân tại bộ phận hành chính tư pháp Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình khoảng 01 giờ đồng hồ.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã xâm phạm về trật tự nơi công cộng, xâm phạm đến trật tự chung, ảnh hưởng đến hoạt động tiếp công dân của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình. Hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ Luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nội dung kháng cáo

[3.1] Xét, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Các tài liệu có trong hồ sơ đã xác định được: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm: bị cáo giao nộp thêm đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo tuổi cao, vợ bị cáo sức khỏe yếu, các con đã xây dựng gia đình không ở chung với vợ chồng bị cáo. Bị cáo còn giao nộp thêm bản photo Phiếu quân nhân ghi Nguyễn Văn H số hiệu QN 82.177.153 để chứng minh bị cáo từng tham gia quân đội. Các tài liệu chứng cứ bị cáo giao nộp tại cấp phúc thẩm là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này chưa được cấp sơ thẩm xem xét trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Vì vậy, cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Xét, yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo:

Bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi hò hét, chửi bới tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình trong khoảng thời gian dài. Mặc dù được cán bộ Tòa án, Công an giải thích nhưng bị cáo không dừng lại, tiếp tục hò hét, chửi bới, dẫn đến làm đình trệ việc tiếp công dân tại bộ phận hành chính tư pháp Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình khoảng 01 giờ đồng hồ. Trong quá trình hò hét, chửi bới, bị cáo H dùng tay phải tát vào má bên phải của ông L cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo H đã thực hiện Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Do đó, yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 26-03-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm; án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND khu vực 4 – Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4 – Ninh Bình;
- CQCSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huy Lưỡng